Ký bởi Vũ Thị Thu Cúc
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 2018.09.24 09:05:06 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2375 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 19/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý và các sở, ngành quản lý;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 ban hành quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 98-NQ/BCS ngày 19/7/2018 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 417/TTr-SNV ngày 25/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2018 đối với 32 người.

(Có Danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC[NH].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phóng

DANH SÁCH QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ NĂM 2018
THUỘC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 2375 /QĐ-UBND ngày 29/9/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn				Chức vụ, đơn vị công tác hiện tại	Chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ	Trình độ	Hình thức ĐT	Trường đào tạo	Ngành đào tạo		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Hà Thu		08/1985	ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I	Khoa học đất	Phó Chánh Văn phòng Sở	Trưởng phòng
2	Nguyễn Văn Vinh	01/1967		ĐH	TC	ĐH Thương mại	Kế toán	Phó Chánh Văn phòng Sở	Phó Giám đốc (TT Phát triển quỹ đất), Trưởng phòng
3	Phạm Ngọc Trường	12/1974		ĐH	CQ	ĐH Luật HN	Tư pháp và hành chính nhà nước	Phó chánh Thanh tra	Trưởng phòng
4	Cao Xuân Chương	02/1980		ĐH	CQ	ĐH KH Tự nhiên- ĐHQGHN	Địa chính	Phó Chánh Thanh tra	Trưởng phòng
5	Nguyễn Hồng Hưng	08/1974		ĐH	MR	ĐH Luật Hà Nội	Hành chính nhà nước	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính	Trưởng phòng
6	Vũ Đức Quảng	06/1975		ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I	Quản lý đất đai	Phó Trưởng phòng Đo đạc Bản đồ viễn thám	Trưởng phòng
7	Nguyễn Văn Nguyên	04/1981		Th.s		ĐH Bách khoa HN	Quản lý tài nguyên và môi trường	Phó Trưởng phòng Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	Trưởng phòng
				ĐH	CQ	ĐH Khoa học TN - ĐH QG HN	Khí tượng thủy văn		
8	Đỗ Đức Tùng	02/1982		ĐH, Th.s	CQ	ĐH Mỏ - Địa chất	Địa chất thủy văn - ĐCCT/ Kỹ thuật địa chất	Phó Trưởng phòng Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	Trưởng phòng
9	Nguyễn Quang Hưng	03/1975		ĐH	CQ	ĐH Mỏ - Địa chất	Khai thác mỏ	Phó trưởng phòng Khoáng sản	Trưởng phòng
10	Hoàng Minh Sáng	12/1979		ĐH, Th.s	CQ	ĐH Dân lập Đông đô/ ĐH Bách khoa HN	Công nghệ &MT/ Quản lý môi trường	Thanh tra viên, Thanh tra Sở	Phó trưởng phòng
11	Phạm Văn Quyết	05/1984		ĐH, Th.s	CQ	ĐH Mỏ địa chất	Khai thác mỏ	Chuyên viên Phòng Tài nguyên Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	Phó trưởng phòng
12	Vũ Thị Thắm		05/1971	ĐH	CQ	ĐH Công đoàn	Kế toán	Kế toán trưởng Sở	Phó trưởng phòng
13	Phạm Hữu Trường	10/1978		ĐH, Th.s	CQ	ĐH Nông nghiệp HN	Quản lý đất đai/ Nông nghiệp	Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai	Chi cục trưởng

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn				Chức vụ, đơn vị công tác hiện tại	Chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ	Trình độ	Hình thức ĐT	Trường đào tạo	Ngành đào tạo		
14	Trần Thị Hợi		11/1983	ĐH, Th.s	CQ	ĐH Nông nghiệp HN	Nông nghiệp	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Quản lý đất đai	Phó Chi cục trưởng
15	Phạm Văn Quyền	01/1979		ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I	Quản lý đất đai	Trưởng phòng Định giá đất và giải phóng mặt bằng, Chi cục Quản lý đất đai	Phó Chi cục trưởng
16	Lê Thị Bích Ngọc		12/1990	ĐH, Th.s	CQ	ĐH Nông nghiệp HN	Quản lý đất đai	Trưởng phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Chi cục Quản lý đất đai	Phó Chi cục trưởng
17	Lương Thị Thanh Hương		11/1983	ĐH, Th.s	CQ	ĐH KH Tự nhiên- ĐHQGHN	Khoa học môi trường	Phó Chi cục trưởng Chi cục BVMT	Chi cục trưởng
18	Ngô Xuân Hiếu	10/1982		ĐH, Th.s	CQ	ĐH Dân lập Đông đô	Công nghệ và Môi trường/ Môi trường	Phó Chi cục trưởng Chi cục BVMT	Chi cục trưởng
19	Đỗ Cao Công	11/1981		ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I	Quản lý đất đai	Phó Giám đốc, Văn phòng Đăng ký đất đai	Giám đốc
20	Đỗ Văn Vĩ	05/1986		ĐH, Th.s	CQ	ĐH Nông nghiệp I	Quản lý đất đai	Phó Giám đốc, Văn phòng Đăng ký đất đai	Trưởng phòng thuộc Sở
21	Nguyễn Ngọc Sơn	07/1982		ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I	Quản lý đất đai	Trưởng phòng thuộc VP Đăng ký đất đai	Phó Giám đốc
22	Tạ Đoan Hùng	01/1969		ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Quản lý đất đai	Trưởng phòng thuộc VP Đăng ký đất đai	Phó Giám đốc
23	Cáp Quang Tuyến	06/1969		ĐH	VLVH	ĐH Mỏ - Địa chất	Địa chính	Chi nhánh VPĐK đất đai TP Hưng Yên	Phó Giám đốc
24	Đỗ Thị Ban		11/1975	ĐH, Th.s	CQ	ĐH Nông nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Chi nhánh VPĐK ĐĐ Yên Mỹ	Phó Giám đốc
25	Quách Thị Cúc		08/1984	ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Quản lý đất đai	Chi nhánh VPĐK đất đai huyện Phù Cừ	Phó Giám đốc
26	Nguyễn Đình Nghị	01/1981		ĐH	CQ	ĐH Nông nghiệp I	Quản lý đất đai	Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất	Giám đốc
27	Vũ Đình Tráng	10/1987		ĐH, Th.s	CQ	ĐH Nông nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất	Giám đốc
28	Đoàn Bá Bách	09/1985		ĐH	CQ	ĐH Nông lâm	Quản lý đất đai	Trưởng phòng, Trung tâm Phát triển quỹ đất	Phó Giám đốc
29	Phạm Vũ Đức	04/1974		ĐH	CQ	ĐH Mỏ - Địa chất	Trắc địa	Phó Giám đốc, Trung tâm Kỹ thuật TNMT	Giám đốc
30	Nguyễn Ngọc Quế	06/1974		ĐH, Th.s	TC	ĐH Nông nghiệp I HN	Kinh tế nông nghiệp	Phó Giám đốc, Trung tâm Kỹ thuật TNMT	Giám đốc
31	Đỗ Ngọc Quân	08/1981		ĐH	CQ	ĐH Khoa học - ĐHQG Hà Nội	Địa chính	Phó Giám đốc, Trung tâm Quan trắc TNMT	Giám đốc
32	Vũ Quốc Trịnh	11/1984		ĐH	CQ	ĐH Kinh doanh và công nghệ HN	Tin học	Viên chức, Trung tâm Công nghệ thông tin	Phó Giám đốc